TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN ĐỒN** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2023/QĐST-HNGĐ	*Vân Đồn, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Xuân T; sinh năm: 1987;

Địa chỉ: khu , phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: chị Trần Thị H; sinh năm 1985;

Địa chỉ: khu x, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Xuân T và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Xuân T và chị Trần Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Nguyễn Xuân T được quyền trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung Nguyễn Xuân Q – sinh ngày 04/5/2007 và Nguyễn Thị Hải Y – sinh ngày 15/10/2011 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Trần Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Trần Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Xuân T cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Huyền trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản, vay nợ chung: anh Nguyễn Xuân T và chị Trần Thị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Nguyễn Xuân T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), anh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004067 ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho anh Nguyễn Xuân T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- UBND phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Nga